

Số: 51/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 14 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2026/TLST-HNGĐ ngày 06/4/2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Hoàng Thị L**, sinh năm 1996, CCCD số: 008196001311, cấp ngày 18/11/2024. Địa chỉ: **Tổ A T, phường A, tỉnh Gia Lai**. Nơi cư trú hiện nay: **Thôn Đ, xã S, tỉnh Tuyên Quang**.

- *Bị đơn*: Anh **Văn Minh T**, sinh năm 1995, CCCD số: 064095004630, cấp ngày 02/6/2023. Địa chỉ: **Tổ A T, phường A, tỉnh Gia Lai**.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/4/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/4/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Hoàng Thị L** và anh **Văn Minh T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị **Hoàng Thị L** và anh **Văn Minh T** có 02 con chung là **Văn Minh Đ**, sinh ngày 25/4/2017 và **Văn Anh T1**, sinh ngày 20/11/2021. Hai bên thỏa thuận giao cho chị **L** trực tiếp nuôi 02 con chung là cháu **Đ** và cháu **T1**. Chị **L** không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để

cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị **Hoàng Thị L** và anh **Văn Minh T** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị **Hoàng Thị L** tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp các bên thuận tình ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003097 ngày 06/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai; chị **L** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
 - VKSND khu vực 13-Gia Lai;
 - Phòng THADS khu vực 13-Gia Lai;
 - UBND phường An Khê, tỉnh Gia Lai
- (Để ghi vào sổ hộ tịch, ĐK số 27, ngày 30/8/2017);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VPTA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đồng Ánh Đông